

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 03 – 4 - 2023

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Phẫu

2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Mỹ Giang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2022/TLST - HNGĐ ngày 14/11/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐST- DS ngày 27/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐHPT – NHGD ngày 15/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Tr, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Anh Đinh Xuân S, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện ông Phan Hùng C, chức vụ: Phó giám đốc (vắng mặt)

Bà Đinh Thị L, sinh năm 1954, trú tại: Thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 10/11/2022 và bản tự khai ngày 07/12/2022 chị Đinh Thị Tr khai: Tôi (Đinh Thị Tr) và anh Đinh Xuân S tìm hiểu và

đi đến kết hôn do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 14/4/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà bố mẹ chồng ở thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2013 chị Trang về sống cùng gia đình ngoại tại thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Đinh Thị Tr làm đơn xin ly hôn anh Đinh Xuân S.

Về con chung và tài sản chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị Tr khai vợ chồng chưa có con chung và tài sản chung không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về công nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị Tr khai vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để làm ăn, nay vợ chồng ly hôn đề nghị chia đôi mỗi người trả một nửa là 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Án phí: Chị Đinh Thị Tr đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số: 0000161 ngày 14/11/2022 nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Đinh Thị Tr tiến hành thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chỉ có mặt chị Đinh Thị Tr còn anh Đinh Xuân S vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của anh Sáu và tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã phối hợp với UBND xã Thanh H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình trực tiếp đến tại nhà bà Đinh Thị L (mẹ anh S) thì bà L khai: Anh Đinh Xuân S kết hôn với chị Đinh Thị Tr vào năm 2011, sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung cùng gia đình được một thời gian không rõ nguyên nhân vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Hiện chồng đã mất còn anh Sáu sống cùng bà Đinh Thị L và đăng ký hộ khẩu tại thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên Hóa. Vừa qua bà L nhận được các thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án đối với anh Đinh Xuân S nhiều lần, do anh S làm lưu động không có địa chỉ cụ thể cứ 10 ngày thì về một lần sau mỗi lần anh S về nhà bà L đã trực tiếp báo cho anh Sáu biết việc chị Tr xin ly hôn nhưng anh S trả lời đồng ý ly hôn vì công việc nên không thể về Tòa án để giải quyết được. Con chung và tài sản chung của vợ chồng không có. Về công nợ: Trong thời gian vợ chồng chung sống có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để làm ăn, sau khi vợ chồng sống ly thân tiền lãi vay hàng tháng bà Đinh Thị L trả. Nay vợ chồng ly hôn bà Đinh Thị L tự nguyện cho vợ chồng hai năm tiền lãi đã nộp, số tiền lãi còn lại phải trả lại cho bà Đinh Thị L.

Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình ông Phan Hùng C khai: Ngày 30/10/2012 vợ chồng ông Đinh Xuân S, bà Đinh Thị Tr có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên , tỉnh Quảng Bình số tiền

10.000.000đ (mười triệu đồng) để làm ăn. Thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 30/10/2017, lãi hàng tháng vợ chồng đã trả đầy đủ. Ngày 25/4/2017 anh Đinh Xuân S trực tiếp đứng vay riêng tại Ngân hàng chính sách xã hội, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình số tiền 50.000.000đ để chăn nuôi bò. Trước khi vay vốn anh Sáu đã trả đủ khoản tiền vay chung của vợ chồng là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Hiện vợ chồng anh Đinh Xuân S, chị Đinh Thị Tr không còn khoản vay nợ chung tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Phần tiền lãi vợ chồng đã trả hết đến tháng 2/2023 là 8.135.690đ (Tám triệu một trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi đồng)

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết chị Đinh Thị Tr đều có mặt theo giấy triệu tập và thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án còn anh Đinh Xuân S, bà Đinh Thị L, Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay chị Đinh Thị Tr có mặt còn anh Đinh Xuân S bà Đinh Thị L và Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa vắng mặt lần thứ 2. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân S, bà Đinh Thị L và đại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử chị Đinh Thị Tr được ly hôn anh Đinh Xuân S. Về con chung, tài sản chung: không có đề nghị không xem xét. Về công nợ đề nghị áp dụng Điều 274 và Điều 280 Bộ luật dân sự buộc chị Đinh Thị Tr phải trả lại cho anh Đinh Xuân S số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) và lại cho bà Đinh Thị L số tiền lãi là 3.267.845đ. Anh Đinh Xuân S phải trả lại cho bà Đinh Thị L số tiền lãi là 3.267.845đ. Án phí dân sự sơ thẩm chị Đinh Thị Tr đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ. Án phí dân sự các bên phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị Tr làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Đinh Xuân S hai bên đều có hộ khẩu thường trú tại thôn 3 Bắc S, xã Thanh H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng chị Tr, anh S có vay vốn tại Ngân hàng chính sách huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Bà Đinh Thị L (mẹ anh S) có yêu cầu anh S chị Tr sau khi ly hôn phải trả lại số tiền lãi mà bà L đã nộp. Ngân hàng chính sách huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và bà Đinh Thị L tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Quá trình giải quyết Tòa án đã thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chỉ có mặt chị Đinh Thị Tr còn anh

Đình Xuân S, bà Đình Thị L và Ngân hàng chính sách huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vắng mặt nhiều lần nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất phải hoãn phiên tòa vì lý do anh Đình Xuân S, bà Đình Thị L và Ngân hàng chính sách huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vắng mặt không có lý do. Phiên tòa xét xử lần thứ hai anh S, bà L Ngân hàng chính sách huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vẫn tiếp tục vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đình Xuân S, bà Đình Thị L và Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đình Thị Tr và anh Đình Xuân S tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn mà không giải quyết được hai bên tự ly thân từ năm 2013 cho đến nay chị Tr về sống tại nhà ngoại, anh S sống tại nhà nội, hai bên không quan tâm đến nhau nữa. Tại phiên tòa hôm nay chị Tr một mực xin được xin ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Đình Thị Tr và anh Đình Xuân S thực sự không còn nữa, hai bên sống ly thân đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng và không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được nếu kéo dài thì không có lợi cho cả hai phía, nên cần chấp nhận lời thỉnh cầu xin được ly hôn của chị Đình Thị Tr đối với anh Đình Xuân S là có căn cứ phù hợp. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Đình Thị Tr được ly hôn anh Đình Xuân S.

[3] Về con chung và tài sản chung của vợ chồng: Chị Đình Thị Tr khai vợ chồng chưa có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về công nợ: Theo chị Đình Thị Tr khai, kết quả xác minh và bản tự khai của đại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thì chị Đình Thị Tr và anh Đình Xuân S có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) vào 30/10/2012 để làm ăn. Quá trình sử dụng vốn vay do mâu thuẫn vợ chồng nên hai bên đã ly thân để nợ quá hạn, tiền lãi vay hàng tháng, kể cả lãi quá hạn bà Đình Thị L (mẹ anh Sáu trả thay). Căn cứ hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa thì hiện nay khoản tiền vay này hiện anh Đình Xuân S đã trả hết toàn bộ số nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng) số tiền này chị Tr đồng ý sau khi ly hôn chia đôi mỗi người phải trả một nửa, tức là chị Đình Thị Tr phải trả lại cho anh Đình Xuân S số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Phần tiền lãi hàng tháng theo số liệu cung cấp của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa thì đã trả đủ toàn bộ số tiền lãi tính đến tháng 2/2023 tổng cộng là 8.135.690đ. Bà Đình Thị L tự nguyện cho vợ chồng số tiền lãi đã nộp là 1.600.000đ số tiền lãi còn lại là 6.535.690đ bà Đình Thị L yêu cầu

vợ chồng chia đôi mỗi người phải trả một nửa là có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng Điều 274 và Điều 280 Bộ luật dân sự buộc chị Đinh Thị Tr phải trả cho anh Đinh Xuân S số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và trả cho bà Đinh Thị Lý số tiền lãi là 3.267.845đ (ba triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng). Tổng cộng toàn bộ số tiền là: 8.267.845đ. (tám triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng). Anh Đinh Xuân S phải trả cho bà Đinh Thị L tổng số tiền là: 3.267. 845đ.(ba triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng).

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Tr đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000161 ngày 14/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Án phí dân sự áp dụng khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn , giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị Tr đối với anh Đinh Xuân S.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân S, bà Đinh Thị L và đại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

1.Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chị Đinh Thị Tr được ly hôn anh Đinh Xuân S.

2. Về con chung và tài sản chung của vợ chồng: Không có (miễn xét)

3. Về công nợ: Áp dụng Điều 274 và Điều 280 Bộ luật dân sự buộc chị Đinh Thị Tr phải trả cho anh Đinh Xuân S số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Trả cho bà Đinh Thị L số tiền 3.267.845đ (ba triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng). Tổng cộng toàn bộ số tiền là: 8.267. 845đ.(Tám triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng). Anh Đinh Xuân S phải trả cho bà Đinh Thị L tổng số tiền là: 3.267.845đ (Ba triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án phí dân sự chị Đinh Thị Tr phải chịu 300.000đ, được trừ đi số tiền 300.000đ mà chị Trang đã nộp trước tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình số: 0000161 ngày 14/11/2022. Như vậy chị Đinh Thị Tr đã nộp đủ khoản án phí. Án phí dân sự có giá ngạch chị Đinh Thị Trang phải chịu 413.000đ.(bốn trăm mười ba nghìn đồng) Anh Đinh Xuân S phải chịu 300.000đ Ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Đinh Thị Tr.Vắng mặt anh Đinh Xuân S, bà Đinh Thị L vàĐại diện Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa. Tuyên bố chị Đinh Thị Trang có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án (03/4/2023). Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở UBND xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và trụ sở Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Thanh H;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Trần Thanh Dân

